XÂY DỰNG DANH MỤC PHÂN LOẠI XANH CHO VIỆT NAM PHÙ HỢP VỚI CÁC NGUYÊN TẮC VÀ TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

MAI THANH DUNG[1], LẠI VĂN MẠNH[1]
TẠ ĐỨC BÌNH[1], NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN[1]
[1]Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường, Bộ TN&MT

1. Mở đầu

Trong khoảng 20 năm gần đây, thúc đẩy thị trường tài chính xanh đang trở thành một xu hướng nổi bật và được áp dụng rộng rãi và trở thành xu hướng phổ biến trên thị trường tài chính quốc tế. Trên thế giới, các tổ chức tài chính quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB)… đã quan tâm phát triển các nguồn tín dụng xanh (TDX) để cho các dự án "xanh" vay, vì hoạt động tín dụng này sẽ đạt được mục tiêu kép là bảo vệ môi trường (BVMT) và giảm rủi ro khi cho vay (do dự án ít rủi do về môi trường). Phát hành trái phiếu xanh (TPX) đối với các dự án "xanh" cũng sẽ đạt được mục tiêu kép này. Các dự án trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo và công nghệ sạch cùng các dự án có các mục tiêu môi trường nhằm hướng đến mục tiêu "kép" là tăng trưởng kinh tế gắn liền với BVMT, ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) và phát triển bền vững là đối tượng chính là TDX, TPX hướng tới. Đến nay, TDX và TPX trên toàn cầu đã trở thành hai nguồn tài chính xanh lớn nhất, có vai trò quyết định cho đầu tư xanh, BVMT và chống BĐKH. Dự kiến, nguồn tài chính này tiếp tục gia tăng mạnh mẽ trong thời gian tới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cho mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 vào giữa thế kỷ 21.

Ở Việt Nam, từ khi Nghị quyết số 41-NQ/TW năm 2004 của Bộ Chính trị về phát triển hệ thống tài chính trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa và hiện đại hóa, nhiệm vụ "Phát triển các tổ chức tài chính, ngân hàng, tín dụng về môi trường nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư BVMT" đã được đề ra. Trong khoảng thời gian gần đây, có nhiều văn bản chỉ đạo và điều hành từ phía Chính phủ cùng các Bộ, ngành, nhằm thúc đẩy phát triển tài chính xanh, cũng như việc thúc đẩy TDX và TPX. Tuy nhiên, trước khi Luật BVMT năm 2020 được ban hành, hành lang pháp lý để hỗ trợ cho hai kênh tài chính này đã gặp nhiều khó khăn, không đồng nhất do không có các tiêu chí môi trường cụ thể để xác định đâu là dự án xanh.

Bản chất của TDX, TPX đều là 2 công cụ vay vốn từ thị trường vốn và sự phát triển của các loại thị trường này phụ thuộc rất nhiều vào niềm tin của các nhà đầu tư tài chính, các ngân hàng. Trong nền kinh tế thị trường, Chính phủ đóng vai trò là trọng tài, là người kiến tạo thể chế và pháp luật để thúc đẩy sự hình thành, phát triển của tất cả các thị trường, trong đó có thị trường vốn. Để phát huy được vai trò của Chính phủ đối với TDX, TPX, một trong những công cụ quan trọng đang nhận được sự quan tâm của nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới là ban hành Danh mục phân loại xanh hay chính là Danh mục các dự án kèm theo tiêu chí về môi trường để giúp các nhà đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan nhận diện và phân loại ra các dự án xanh hay dự án nâu. Đến nay có một số danh mục được xây dựng và ban hành, sửa đổi bởi EU, ASEAN, Trung Quốc, Bangladesh, Kazachstan… Việc ban hành ra Danh mục này không chỉ phát huy vai trò của Chính phủ trong kiến tạo cho thị trường mà còn khẳng định cam kết quốc gia cho việc thực hiện các mục tiêu môi trường trong phát triển bền vững. Chính vì vậy, việc ban hành quy định về tiêu chí môi trường đối với dự án được cấp TDX, phát hành TPX theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường là rất cần thiết, là cơ sở quan trọng để huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính xanh đầy tiềm năng này.

2. Tổng quan về TDX và TPX trong pháp luật BVMT

TDX và TPX lần đầu tiên được quy định trong Luật BVMT năm 2020, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong việc thúc đẩy thị trường vốn cho mục tiêu phát triển bền vững và BVMT.

Việc đưa TDX và TPX vào Luật cho thấy, sự nhận thức ngày càng tăng của Chính phủ và xã hội về tầm quan trọng của việc kết nối tài chính với môi trường. TDX cũng như giống như các loại tín dụng khác nhưng được ưu tiên cho các hoạt động kinh tế đáp ứng các tiêu chí về sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, BVMT. Theo đó, TDX được hiểu là việc các tổ chức tín dụng (TCTD) cho vay đối với các nhu cầu tiêu dùng, đầu tư, sản xuất kinh doanh mang lại lợi ích về môi trường, góp phần bảo vệ hệ sinh thái, đa dạng sinh học chung. TPX cũng là công cụ nợ nhưng được phát hành trên thị trường chứng khoán để huy động tài trợ, cho vay từ khu vực tư nhân nhằm mở rộng quy mô và hiện thực hóa các kế hoạch về đối phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng

xanh quốc gia. TPX được xem là công cụ thúc đẩy phát triển, đầu tư vào các hoạt động BVMT của doanh nghiệp để đầu tư vào các dự án có mục đích BVMT, mang lại lợi ích môi trường, khai thác sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan, phát triển năng lượng tái tạo, giảm phát thải nhà kính. Cùng với đó, thông qua quy định về TPX cho phép hình thành kênh huy động tài chính cho Chính phủ, chính quyền địa phương để giải quyết những vấn đề môi trường, khí hậu nổi cộm với quy mô lớn và dài hạn.

Việc quy định về TDX và TPX trong Luật BVMT năm 2020 đã mở ra cơ hội mới cho Việt Nam trong việc thúc đẩy các dự án phát triển bền vững. Điều này cũng góp phần tạo đà thúc đẩy sự đổi mới trong lĩnh vực tài chính, thúc đẩy việc đầu tư vào các nguồn năng lượng sạch và hạ tầng xanh. Các lợi ích mà TDX mang lại được chứng minh ở cả cấp độ quốc gia và doanh nghiệp. Trên phạm vi quốc gia, TDX có sự đóng góp đáng kể đối với sự phát triển cân bằng và hài hòa trong mối quan hệ giữa hoạt động kinh tế, môi trường và xã hội. Nó góp phần quan trọng vào việc cải thiện chất lượng cuộc sống và môi trường cho người dân. Đồng thời, TDX còn giúp tránh những rủi ro môi trường và xã hội mà nhiều quốc gia đã phải đối mặt, do họ tập trung quá nhiều vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế mà bỏ qua tác động tiêu cực lên môi trường và hệ sinh thái tự nhiên. Còn ở khía cạnh doanh nghiệp, TDX khuyến khích các tổ chức kinh doanh thúc đẩy sự đổi mới công nghệ và quy trình quản lý, đồng thời tăng cường việc thực hiện các biện pháp quản lý môi trường. Nhờ điều này, các doanh nghiệp sẽ có cơ hội tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi cả trong và ngoài nước và họ cũng sẽ nhận được hỗ trợ từ phía Nhà nước. Về phía cộng đồng người dân, người tiêu dùng trong nền kinh tế, TDX sẽ mang lại cơ hội sử dụng sản phẩm sạch, thân thiện với môi trường, hạn chế những rủi ro sử dụng sản phẩm độc hại. Đặc biệt, đây cũng là vấn đề phù hợp với xu thế chung của thế giới, mở ra cơ hội để các định chế tài chính quốc tế huy động nguồn lực đầu tư vốn lớn vào thị trường Việt Nam.

Theo thống kê của Tổ chức sáng kiến trái phiếu khí hậu (CBI) tính đến hết năm 2021, tổng tích lũy TPX được phát hành trên toàn cầu đến nay là 1.541 nghìn tỷ USD, riêng năm 2021 đạt là 452,2 tỷ USD. Kinh nghiệm quốc tế cũng cho thấy vai trò to lớn của việc sử dụng TPX như một đòn bẩy nguồn lực quan trọng cho công tác quản lý, BVMT của nhà nước và của cộng đồng doanh nghiệp. Kinh nghiệm của Trung Quốc có thể coi là một ví dụ điển hình. Riêng năm 2018, TPX được phát hành bởi cả nhà nước và doanh nghiệp Trung Quốc đạt mức 30 tỷ USD, tuy nhiên, chỉ trong nửa đầu năm 2019 đã đạt 21,8 tỷ USD, tăng 62% so với cùng kỳ năm trước. Ở khu vực ASEAN năm 2020 được đánh giá là năm kỷ lục trong phát hành các khoản vay xanh, xã hội và bền vững với tổng phát hành đạt 12,1 tỷ USD năm 2020, tăng 5,2% so với cùng kỳ so với mức 11,5 tỷ USD năm 2019; tổng tích lũy phát hành ở ASEAN kể từ năm 2016 đến nay ở mức 29,1 tỷ USD; Singapore là nước dẫn đầu với 53% tổng lượng phát hành của khu vực; Thái Lan và Inđônêxia cũng có mức tăng trưởng đáng kể. Theo đánh giá của Sean Kidney, Tổng giám đốc Tổ chức CBI, TPX ước đạt 500 tỷ USD cuối năm 2021 và dự báo cuối 2022 giá trị phát hành TPX sẽ đạt 1.000 tỷ USD và có thể đạt 5.000 tỷ USD vào năm 2025; trở thành kênh huy động vốn xanh toàn cầu quan trọng nhất.

3. Yêu cầu về xây dựng Danh mục phân loại xanh để định hướng dòng vốn xanh trên thị trường tài chính

Để thúc đẩy sự chuyển dịch dòng vốn sang hướng xanh hơn, nhiều tổ chức khu vực và quốc gia đã xây dựng và ban hành. Danh mục phân loại xanh, điển hình như: Danh mục phân loại xanh do Ủy ban châu Âu ban hành và áp dụng rộng rãi cho toàn khối vào năm 2020, Trung Quốc (lần 1 năm 2020, bản cập nhật tháng 4 năm 2022); Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN); Bangladesh; Ấn Độ; Mông Cổ; Kazakhstan... Cùng với đó, một số tổ chức tài chính quốc tế uy tín cũng ban hành các bộ tiêu chuẩn hoặc hướng dẫn riêng như CBI, WB, ADB, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD).

Theo Hiệp hội thị trường vốn quốc tế (ICMA), Danh mục phân loại xanh (Green taxonomy) là một hệ thống phân loại để xác định các hoạt động kinh tế và đầu tư giúp thúc đẩy một quốc gia đạt được các mục tiêu môi trường ưu tiên cụ thể của quốc gia đó, ví dụ như giảm phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Năm 2012, CBI đưa ra các hướng dẫn tự nguyện cho thị trường tài chính dưới hình thức Danh mục phân loại trái phiếu khí hậu (Climate Bonds Taxonomy - CBI Taxonomy), Tiêu chuẩn và Chương trình chứng nhận trái phiếu khí hậu (Climate Bonds Standard and Certification Scheme). Danh mục phân loại trái phiếu khí hậu là một hệ thống các tiêu chí, tiêu chuẩn, và yêu cầu kỹ thuật dựa trên nền tảng khoa học khí hậu bao gồm nghiên cứu của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC) và Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), và đóng góp của các Nhóm công tác Kỹ thuật và Công nghiệp của CBI.

Danh mục phân loại trái phiếu khí hậu đã có những đóng góp lớn vào sự phát triển của Danh mục phân loại tài chính bền vững (EU Sustainable Finance Taxonomy) hay còn gọi là EU Taxonomy for sustainable activities) của Ủy ban châu Âu, và Danh mục phân loại xanh (*Green Taxonomy)* của gần 30 quốc gia và vùng lãnh thổ đã được ban hành chính thức (Nga, Mông Cổ, Trung Quốc, Malaixia, Inđônêxia, Phillipin, Colombia...) hoặc đang trong quá trình soạn thảo cho các hoạt động kinh tế bền vững với mục tiêu giảm phát thải, BVMT và thúc đẩy nền kinh tế các-bon thấp.

▲*Hình 1. Bản đồ các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới có sử dụng và cân nhắc sử dụng Danh mục phân loại xanh tính đến năm 2022*

Tất cả các Danh mục phân loại xanh đều được xây dựng nhằm mục đích chung là giúp các tổ chức tài chính, các nhà đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan xây dựng chính sách và các bên liên quan xác định khoản đầu tư nào có thể được gắn nhãn "xanh", từ đó giúp đưa ra các quyết định về các khoản đầu tư thân thiện với môi trường, khuyến khích và mở rộng việc thực hiện các dự án và hoạt động kinh tế bền vững với môi trường và đóng góp vào các mục tiêu môi trường cụ thể. Trong các mục tiêu môi trường cụ thể của mỗi Danh mục phân loại xanh có sự khác biệt để thể hiện các mục tiêu môi trường quốc gia và mức độ ưu tiên về phát triển các ngành kinh tế mà các quốc gia hướng đến.

Mặc dù, các quốc gia có thể xây dựng Danh mục phân loại xanh dựa trên các nguyên tắc và cách thức khác nhau, nhưng nhìn chung những danh mục phân loại xanh phổ biến nhất trên thế giới hiện nay vẫn được tiếp cận chủ yếu dựa trên 3 nguyên tắc chính sau:

- Tiếp cận theo nguyên tắc "Danh sách trắng": cách tiếp cận này tập trung vào việc xác định các dự án đủ điều kiện hoặc các hoạt động kinh tế theo từng ngành hoặc tiểu lĩnh vực. Loại phân loại này liệt kê các công nghệ được coi là xanh hoặc bền vững và cung cấp mô tả chi tiết về tính đủ điều kiện. Việc phân loại dựa trên danh sách trắng không phải lúc nào cũng bắt đầu bằng việc sàng lọc toàn bộ các hoạt động kinh tế mà tìm cách xác định các hoạt động đã xanh hoặc chứa các thành phần xanh có thể mang lại nhiều tác động tích cực hơn cho môi trường. Cách tiếp cận này được Nga, Trung Quốc và Mông Cổ sử dụng trong quá trình xây dựng Danh mục phân loại xanh của mình.

- Tiếp cận dựa trên tiêu chí sàng lọc kỹ thuật (Technical screening criteria): cách tiếp cận này cung cấp thông tin về các ngưỡng và tiêu chí sàng lọc cho các hoạt động kinh tế và sự tuân thủ của chúng với các mục tiêu cụ thể. Tiếp cận dựa trên tiêu chí sàng lọc kỹ thuật xác định liệu các hoạt động kinh tế có tạo ra một đóng góp đáng kể vào môi trường và không gây hại đáng kể đến các mục tiêu môi trường khác hay không. Trong các lĩnh vực, cách tiếp cận dựa trên tiêu chí sàng lọc kỹ thuật nhằm mục đích trung lập về công nghệ trong việc sàng lọc các dự án đủ điều kiện để đưa vào và do đó không xác định trước bất kỳ hoạt động công nghệ hoặc tiểu ngành cụ thể nào. Tuy nhiên, việc vận hành tiêu chí sàng lọc kỹ thuật sẽ đòi hỏi sự sẵn có của dữ liệu cần thiết. Danh mục phân loại xanh của Hàn Quốc, EU và Nam Phi đang sử dụng cách tiếp cận này để xây dựng.

- Tiếp cận dựa trên các nguyên tắc (principles-based approach): tương tự như Nguyên tắc trái phiếu xanh của ICMA, cách tiếp cận này được áp dụng ở Danh mục phân loại của Malaixia và Nhật Bản. Ngân hàng Negara, Malaixia sử dụng phương pháp phân loại dựa trên nguyên tắc để giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Danh mục xanh áp dụng nguyên tắc tiếp cận này sẽ bao gồm các nguyên tắc hướng dẫn cốt lõi để đánh giá các hoạt động kinh tế nào có thể được tài trợ.

Ở Việt Nam từ năm 2017 đến nay Bộ TN&MT, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã bước đầu thiết lập "Danh mục dự án xanh" và xây dựng tài

Bảng 1. Mục tiêu tổng quát, và mục tiêu môi trường của các Danh mục phân loại xanh

	Mục tiêu tổng quát	**Mục tiêu môi trường**
Danh mục phân loại của CBI	Cung cấp các tiêu chí chi tiết phù hợp với khí hậu cho các nhà phát hành TPX và trái phiếu khí hậu, các nhà đầu tư, Chính phủ và các cơ quan quản lý thuộc trung ương để giúp họ hiểu các khoản đầu tư quan trọng sẽ mang lại một nền kinh tế cac bon thấp.	Nền kinh tế các-bon thấp, giảm phát thải khí nhà kính (KNK) phù hợp với giới hạn nóng lên toàn cầu 1,5 độ C do Thỏa thuận COP 21 Paris đặt ra.
Danh mục phân loại của EU	Để giúp các nhà đầu tư, công ty, tổ chức phát hành và chủ đầu tư dự án điều hướng quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế các bon thấp, có khả năng phục hồi và sử dụng tài nguyên hiệu quả, và đóng vai trò là khung báo cáo cho quy định mới của EU về công bố thông tin liên quan đến khí hậu của các nhà đầu tư, tập đoàn và ngân hàng.	(1) Giảm nhẹ BĐKH; (2) Thích ứng BĐKH; (3) Sử dụng bền vững và bảo vệ nguồn nước và tài nguyên biển; (4) chuyển dịch sang nền kinh tế tuần hoàn; (5) Quản lý ngăn chặn ô nhiễm; (6) Bảo vệ và phục hồi đa dạng sinh học và hệ sinh thái.
Danh mục phân loại của Trung Quốc	Để xanh hóa toàn bộ hệ thống tài chính, trong đó phát triển thị trường TPX là một phần thiết yếu.	(1) Tiết kiệm năng lượng; (2) Phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm; (2) Bảo tồn nguồn tài nguyên và tái chế; (3) Giao thông sạch, (4) Năng lượng sạch; (5) Bảo vệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nguồn: Ngân hàng Thế giới, 2020

liệu hướng dẫn để phân loại các hoạt động kinh tế/dự án xanh phục vụ công tác thống kê, báo cáo TDX, cũng như làm cơ sở cho các chương trình cấp TDX và phát hành thí điểm TPX. Thị trường TDX đã có tốc độ phát triển cao hơn hẳn tốc độ tăng trưởng tín dụng chung của nền kinh tế; một số TPX chính quyền địa phương, TPX doanh nghiệp được phát hành thí điểm, đặc biệt phát hành trái phiếu cho các dự án xanh có quy mô lớn như năng lượng tái tạo, điện gió và điện mặt trời. Tuy nhiên, các "danh mục dự án xanh" và hướng dẫn trên đều chưa được phân loại theo thống kê ngành kinh tế của Việt Nam, chưa được phân loại theo các mục tiêu, lợi ích môi trường và chưa có các tiêu chí sàng lọc, ngưỡng và chỉ tiêu môi trường cụ thể theo thông lệ quốc tế; và việc thiếu một danh mục phân loại xanh ở cấp quốc gia làm hạn chế việc áp dụng đồng bộ ở ngành tài chính để huy động nguồn tài chính định hướng xanh.

Để có căn cứ đầy đủ về pháp lý và kỹ thuật trong việc xác định các hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng tiêu chí môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 150 của Luật BVMT năm 2020 để được cấp TDX, phát hành TPX, việc xây dựng danh mục phân loại xanh gắn với các tiêu chí sàng lọc, ngưỡng và chỉ tiêu môi trường cụ thể là cần thiết đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức, cá nhân phát hành trái phiếu và các bên liên quan để quản lý, điều hành và thực hiện hiệu quả việc cấp TDX, phát hành TPX. Để giải quyết các khó khăn và rào cản trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP giao Bộ TN&MT chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường đối với dự án được cấp TDX, phát hành TPX (gọi tắt là Danh mục phân loại xanh).

4. Xác định mục đích, yêu cầu đối với Danh mục phân loại xanh của Việt Nam

Việc ban hành tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư để được cấp TDX, phát hành TPX (sau đây gọi tắt là Danh mục phân loại xanh) hướng đến các mục đích sau:

- Thực hiện nhiệm vụ được giao trong Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT; tạo lập hành lang pháp lý đầy đủ nhằm hỗ trợ cho việc thực hiện hiệu quả chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho hoạt động bảo vệ môi trường; phát huy vai trò kiến tạo và điều tiết của Nhà nước để hình thành, vận hành, quản lý thị trường TDX, TPX theo hướng minh bạch, rõ ràng và hiệu quả.

- Huy động, phân bổ và điều tiết hiệu quả, thiết thực các nguồn TDX, TPX tiềm năng trong nước và quốc tế để hỗ trợ, tài trợ cho các dự án đầu tư, thúc đẩy tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế của Việt Nam theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp; góp phần thực hiện thành công mục tiêu cam kết về phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 của Việt Nam tại COP 26.

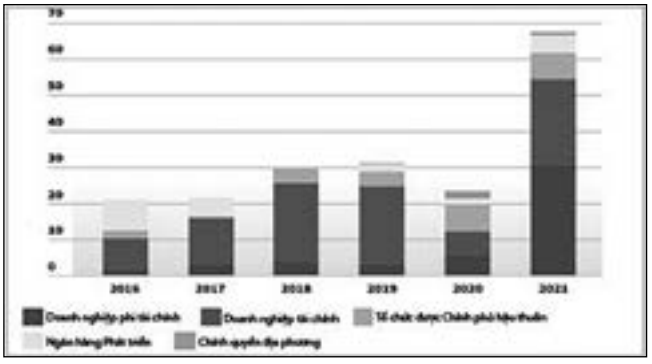

▲*Hình 2. Giá trị trái phiếu xanh được phát hành tại Trung Quốc giai đoạn 2016 - 2021*

Nguồn: CBI

- Cung cấp bộ công cụ hỗ trợ kỹ thuật rõ ràng, dễ hiểu, dễ áp dụng cho các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam để cấp TDX; các tổ chức, cá nhân tham gia vào thị trường TPX; các cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong việc định hướng, hoạch định và điều hành các chính sách vĩ mô.

Yêu cầu đặt ra cho Danh mục phân loại xanh bao gồm:

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, minh bạch và thống nhất giữa các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật của Đảng, Nhà nước; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đặc biệt là đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, dễ thực hiện và đồng bộ giữa các quy định trong pháp luật bảo vệ môi trường và hệ thống pháp luật về tín dụng, trái phiếu và pháp luật khác có liên quan.

- Danh mục phân loại xanh được xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu sau: (i) Phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước và đồng bộ với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống quy định pháp luật hiện hành; (ii) phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; (iii) phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các-bon thấp; (iv) đảm bảo tính khoa học, thuận tiện, dễ hiểu và dễ áp dụng vào hoạt động cấp TDX và phát hành TPX; (v) tạo thuận lợi cho việc thống kê, theo dõi, đánh giá và điều hành chính sách vĩ mô của Đảng và Nhà nước; (vi) phù hợp với thông lệ và xu hướng quốc tế, khu vực; (vii) kế thừa và phát triển từ kinh nghiệm của các quốc gia, tổ chức khu vực, tổ chức quốc tế uy tín; (viii) thống nhất chung trong cùng 1 Danh mục phân loại xanh bảo đảm phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 149 và Khoản 2, Điều 150 của Luật BVMT năm 2020.

- Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh phải đảm bảo các yêu cầu sau: (i) Bảo đảm khoa học, khách quan, công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan,

tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; (ii) phù hợp với thông lệ chung của thị trường đồng thời phù hợp với chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, thực tiễn về hệ thống tổ chức, cơ chế vận hành có liên quan đến xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh; (iii) đảm bảo đơn giản hóa quy trình thực hiện thủ tục hành chính, hạn chế phát sinh thủ tục hành chính nhưng phải rõ ràng, chặt chẽ để xác định đúng dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, ngăn ngừa, sàng lọc các dự án thâm dụng tài nguyên, tiềm ẩn nguy mang lại các tác động xấu đến môi trường, phát sinh khí thải nhà kính đáng kể. Ưu tiên việc huy động sự tham gia của các tổ chức độc lập vào việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh nhằm đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa.

5. Phương pháp, quy trình và kết quả đề xuất Danh mục phân loại xanh cho Việt Nam

Phương pháp, quy trình xây dựng Danh mục phân loại xanh được thực hiện theo các bước sau:

* *Bước 1*: Xác định cấu trúc của Danh mục phân loại xanh và phân nhóm các lợi ích môi trường.

Căn cứ vào quy định tại Khoản 1, Điều 149 và Khoản 2, Điều 150 của Luật BVMT năm 2020; đối chiếu giữa kinh nghiệm quốc tế, đặc trưng hệ thống pháp luật của Việt Nam có liên quan, Dự thảo Danh mục phân loại xanh được xây dựng cho Việt Nam đã xác định 9 nhóm mục tiêu BVMT, lợi ích môi trường chính đối với mỗi loại hình dự án đầu tư để được cấp TDX, phát hành TPX.

Trên góc độ khoa học và thực tiễn, mỗi loại hình dự án đầu tư có thể tạo ra nhiều mục tiêu môi trường và đồng thời sẽ mang lại nhiều lợi ích môi trường nhưng chỉ xác định 1 nhóm mục tiêu, lợi ích môi trường chính và đồng thời phải tuân thủ yêu cầu không gây hại đáng kể đến các mục tiêu môi trường khác.

* *Bước 2*: Xác định, phân nhóm và mã ngành kinh tế của loại hình dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.

Căn cứ vào hệ thống phân ngành kinh tế, phân ngành sản phẩm của Việt Nam; tham khảo danh mục đang được hướng dẫn bởi Ngân hàng Nhà nước, Bộ TN&MT; tham khảo kinh nghiệm tốt của các Tổ chức khu vực như Liên minh châu Âu, ASEAN, Trung Quốc, Ấn Độ, Tổ chức Sáng kiến Trái phiếu Khí hậu (CBI); tham vấn các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực chuyên ngành có liên quan để xác định các nhóm dự án dự án đầu tư, loại hình dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, xác định mã ngành kinh tế phù hợp để gắn mã thống kê phục vụ công tác thống kê, đánh giá và thực hiện chức năng quản lý nhà nước về TDX, TPX và các hoạt động có liên quan.

* *Bước 3*: Xác định các tiêu chí môi trường đối với mỗi loại hình dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.

Nghiên cứu hầu hết các Danh mục phân loại xanh của các quốc gia tiêu biểu cho thấy, hầu hết đều đặt ra các mục tiêu môi trường, các tiêu chí sàng lọc, chỉ tiêu ngưỡng cần đạt được và các cơ sở pháp lý quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cần tham chiếu . Các loại hình dự án, hoạt động trong các danh mục phân loại xanh quốc tế đã được rà soát thường được phân loại theo các nhóm ngành kinh tế khác nhau theo hệ thống phân ngành kinh tế quốc tế (ISIC) hoặc theo hệ thống phân ngành của khu vực, quốc gia . Đặc biệt, để đảm bảo giảm thiểu rủi ro về môi trường, một số danh mục phân loại xanh được xây dựng gần đây như phân loại của EU, ASEAN, Mông Cổ, Kazakhstan, Colombia….đưa ra yêu cầu "không gây hại đáng kể cho các mục tiêu môi trường khác" để đảm bảo nguyên tắc một loại hình dự án hoặc hoạt động kinh tế có thể tạo ra lợi ích môi trường này nhưng không gây hại cho các mục tiêu/lợi ích môi trường khác. Ngoài ra, do tính chất thay đổi về công nghệ, kỹ thuật và điều kiện của mỗi quốc gia, khu vực, một số tổ chức quốc tế, khu vực, quốc gia thường xuyên hoặc định kỳ rà soát, bổ sung và sửa đổi danh mục phân loại xanh của mình, điển hình như: (i) Châu Âu sau hai năm đã bổ sung thêm khí thiên nhiên và hạt nhân; (ii) Tổ chức Sáng kiến Trái phiếu Khí hậu (CBI) định kỳ hai năm cập nhật danh mục phân loại và bổ sung các dự án chuyển đổi xanh như xi măng, sắt thép, hóa chất vào danh mục; (iii) Trung Quốc sửa đổi danh mục sau 6 năm ban hành.

Sau khi đối chiếu kinh nghiệm quốc tế với quy định pháp luật về BVMT liên quan đến yêu cầu không gây hại đáng kể đến mục tiêu BVMT khác và các tiêu chí, chỉ tiêu để giúp sàng lọc các loại hình dự án đầu tư, tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp TDX, phát hành TPX được xác định bao gồm:

- Các tiêu chí kỹ thuật hoặc các yêu cầu đối với công nghệ, quy trình sản xuất, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm hoặc dịch vụ để bảo đảm dự án đầu tư đáp ứng mục tiêu BVMT, mang lại lợi ích môi trường, bao gồm tiêu chí sàng lọc và chỉ tiêu. Các tiêu chí sàng lọc, chỉ tiêu của từng tiêu chí được xác định dựa trên các định hướng chiến lược có liên quan của Việt Nam, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được các cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp Việt Nam chưa có các tiêu chí, chỉ tiêu thì học tập kinh nghiệm của các nước có trình độ công nghệ cao.

Đặc biệt, để đảm bảo hạn chế các rủi ro đối với các mục tiêu môi trường, các dự án đầu tư ngoài việc chứng minh dự án đó đáp ứng các chỉ tiêu sàng lọc để chứng minh là có hoạt động BVMT hoặc mang lại lợi ích về môi trường theo quy định của Luật BVMT năm 2020 thì cần phải chứng minh dự án đó đáp ứng tiêu chí là tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về BVMT. Việc đưa tiêu chí này là phù hợp với tiêu chuẩn của châu Âu, dự thảo hiện nay của Ủy ban phân loại ASEAN, một số quốc gia đang cân nhắc bổ sung. Thông qua việc thực

hiện tiêu chí này sẽ giúp sàng lọc, đảm bảo dự án đầu tư có thể mang lại lợi ích này nhưng lại gây hại đáng kể đến các mục tiêu BVMT khác.

Kết quả đề xuất Danh mục phân loại xanh cho Việt Nam: thực hiện nhiệm vụ được giao trong Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT, Bộ TN&MT đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo "Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp TDX, phát hành TPX", theo đó Dự thảo Quyết định đã đề xuất tổng số có 80 dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh, bảo đảm bao quát khá toàn diện các hoạt động kinh tế có liên quan, hài hòa với danh mục của châu Âu, ASEAN, CBI, Trung Quốc… và phân thành 9 nhóm tương ứng như sau: năng lượng (19 dự án); giao thông, vận tải (3 dự án); xây dựng (3 dự án); tài nguyên nước (7 dự án); nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học (19 dự án); công nghiệp chế biến, chế tạo (5 dự án); chất thải (11 dự án); thông tin, truyền thông và dịch vụ (8 dự án); chuyển đổi xanh (5 dự án). Trong đó, Dự án chuyển đổi xanh là loại hình dự án đầu tư có phát thải khí nhà kính lớn hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao nhưng có nỗ lực áp dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ giảm thiểu phát thải khí nhà kính và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường. Các tiêu chí được xây dựng đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 149, Khoản 2, Điều 150 của Luật BVMT năm 2020 và hệ thống phân loại của thế giới.

6. Kết luận

Xây dựng hệ thống Danh mục phân loại xanh theo chuẩn quốc tế đóng một vai trò quan trọng đối với Việt Nam trong việc thúc đẩy phát triển bền vững và BVMT. Việc áp dụng chuẩn quốc tế trong việc đánh giá và phân loại các dự án xanh sẽ mang lại nhiều lợi ích đáng kể cho đất nước, từ khía cạnh kinh tế, môi trường đến xã hội. Việc xây dựng Danh mục phân loại xanh dựa trên chuẩn quốc tế khuyến khích phát triển các dự án có tác động tích cực đến môi trường, hạn chế sự phát triển của những dự án gây hại.

Các nhà đầu tư và tổ chức quốc tế ngày càng quan tâm đến các dự án xanh. Bằng việc áp dụng chuẩn quốc tế trong việc phân loại các dự án, Việt Nam sẽ tạo ra sự minh bạch và tin tưởng cho cộng đồng quốc tế. Điều này giúp thu hút đầu tư và tài trợ quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và công nghệ trong nước. Tầm quan trọng của việc xây dựng Danh mục phân loại xanh còn thể hiện trong việc thúc đẩy sự đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực cho sự phát triển các ngành công nghiệp xanh, tăng khả năng cạnh tranh toàn cầu, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

Dự thảo Danh mục phân loại xanh hiện nay được đề xuất đảm bảo phù hợp và hài hòa với Danh mục của châu Âu, của ASEAN và nhiều quốc gia khác. Đặc biệt, danh mục các loại hình dự án được đề xuất bao trùm toàn bộ hệ thống phân ngành kinh tế, đảm bảo tạo điều kiện cho hầu hết các chủ dự án đầu tư trong các lĩnh vực đầu tư khác nhau tham gia vào tiếp cận nguồn lực và thúc đẩy chuyển dịch. Các tiêu chí môi trường đảm bảo tính chặt chẽ, đúng pháp luật về bảo vệ môi trường và có kế thừa, chọn lọc từ kinh nghiệm thế giới. Do đó, việc tạo lập một hệ thống thông tin minh bạch liên quan đến các dự án xanh cũng là một nhiệm vụ rất quan trọng. Danh mục phân loại xanh giúp cung cấp thông tin chi tiết về tính xanh của dự án cho cộng đồng, nhà đầu tư và các bên liên quan khác. Điều này tạo ra môi trường minh bạch, giúp kiểm soát và giám sát hiệu quả hơn trong việc thực hiện các dự án. Việc xây dựng và ban hành danh mục phân loại xanh phải dựa trên các chỉ tiêu sàng lọc đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, thể chế, pháp luật trong nước và thực tiễn vận hành của nền kinh tế; thông qua việc ban hành bộ công cụ này sẽ giúp phát huy vai trò của nhà nước trong việc kiến tạo các điều kiện cho các dạng thị trường tiềm năng này, góp phần huy động nguồn lực cho BVMT, ứng phó với BĐKH trong bối cảnh nguồn lực từ ngân sách ngày càng hạn chế so với nhu cầu thực tế■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *J. Banga, "The green bond market: a potential source of climate finance for developing countries," Journal of Sustainable Finance & Investment, 2019.*
2. *Bộ Chính trị, "Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 15/11/2004 về BVMT trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa," 15 11 2004.*
3. *Quốc hội Khóa 14, "Luật BVMT số 72/2020/QH14," 17 11 2020.*
4. *H. P. G. Nguyễn Viết Lợi, Công cụ tài chính cho tăng trưởng xanh ở Việt Nam., Hà Nội: Nxb Tài chính, 2020.*
5. *Ngân hàng Thế giới, 6/2020. "Xây dựng Danh mục phân loại xanh quốc gia: Hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới".*
6. *International Labour Organization, International Conference of Labour Statisticians, "International Standard Industrial Classification of All Economic Activities".*
7. *CBI. "Climate Bonds Taxonomy"; https://www.climatebonds.net/standard/taxonomy.*
8. *Bank Negara Malaixia (BNM), 4/2021. "Climate Change and Principle-based Taxonomy".*